

Số: 205/2024/QĐST-HNGĐ

Lục Ngạn, ngày 04 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 333/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị N, sinh năm 1988; trú tại thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990; trú tại thôn T, xã Q, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị N và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Linh A, sinh ngày 06/8/2010 và Nguyễn Trung T1, sinh ngày 15/11/2013 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị Phan Thị N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) / 01 con / 01 tháng, kể từ tháng 9/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị Phan Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phan Thị N và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phan Thị N phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số: 0006326 ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Phan Thị N đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Nguyễn Văn Hiếu**